|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**BÁO CÁO**

**Đánh giá tác động chính sách mới trong Thông tư quy định Chương trình đào tạo, huấn luyện thuyền viên, hoa tiêu hàng hải (thay thế Quyết định số 2908/QĐ-BGTVT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)**

 **I. Vấn đề bất cập**

 1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Hiện nay các cơ sở đào tạo, huấn luyện thuyền viên, hoa tiêu hàng hải đang áp dụng Quyết định 2908/QĐ-BGTVT ngày 28/12/2018 về việc ban hành Chương trình đào tạo, huấn luyện thuyền viên hàng hải, hoa tiêu hàng hải và bộ ngân hàng câu hỏi, hướng dẫn trả lời câu hỏi thi sỹ quan hàng hải, tiếng Anh hàng hải (Quyết định 2908/QĐ-BGTVT) để đào tạo, huấn luyện thuyền viên, hoa tiêu hàng hải. Tuy nhiên trong quá trình triển khai cần cập nhật, bổ sung những nội dung chương trình đào tạo, huấn luyện của Chương trình mẫu của Tổ chức hàng hải quốc tế (IMO Model Course) quy định, pháp luật của Việt Nam và cần loại bỏ một số chương trình đào tạo, huấn luyện không còn phù hợp với thực tế.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

Việc xây dựng Thông tư thay thế Quyết định 2908/QĐ-BGTVT ban hành dưới dạng hình thức Thông tư và ban hành dưới dạng khung đào tạo, huấn luyện nhằm đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất trong khuôn khổ pháp luật của tiêu chuẩn chương trình đào tạo, huấn luyện thuyền viên, hoa tiêu hàng hải và pháp luật khác liên quan.

**II. Đánh giá tác động chính sách**

1. Xác định vấn đề bất cập

*a) Thay thế và bãi bỏ một số chương trình đào tạo, huấn luyện*

- Chương trình đào tạo ngành Điều khiển tàu biển trình độ sơ cấp thay thế bằng Chương trình đào tạo, huấn luyện thuỷ thủ, lý do thay thế: Hiện nay các trường xây dựng chương trình đào tạo Điều khiển tàu biển trình độ sơ cấp theo Thông tư 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp, trong đó không xây dựng thời gian thực tập, huấn luyện 02 tháng theo quy định của Công ước STCW 78/2010 do vậy để thống nhất chương trình đào tạo ngành Điều khiển tàu biển trình độ sơ cấp cần phải ban hành Chương trình đào tạo, huấn luyện thuỷ thủ.

- Bãi bỏ chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ Thuỷ thủ trưởng; chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ Thợ máy chính, lý do: Hiện nay trong định biên an toàn tối thiểu không quy định chức danh Thuỷ thủ trưởng, Thợ máy chính. Giao cho các trường tự xây dựng chương trình và đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp.

- Bãi bỏ chương trình bổ túc ngành Điều khiển tàu biển trình độ sơ cấp; chương trình bổ túc ngành Khai thác máy tàu biển trình độ sơ cấp; chương trình bổ túc ngành kỹ thuật điện tàu biển trình độ sơ cấp, lý do: các Chương trình này không còn phù hợp với thực tế và không có học sinh tham gia học.

- Chương trình đào tạo ngành Khai thác máy tàu biển trình độ sơ cấp thay thế bằng Chương trình đào tạo, huấn luyện thợ máy, lý do thay thế: Hiện nay các trường xây dựng chương trình đào tạo ngành Khai thác máy tàu biển trình độ sơ cấp theo Thông tư 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp, trong đó không xây dựng thời gian thực tập, huấn luyện 02 tháng theo quy định của Công ước STCW 78/2010 do vậy để thống nhất chương trình đào tạo ngành Khai thác máy tàu biển trình độ sơ cấp cần phải ban hành Chương trình đào tạo, huấn luyện thợ máy.

- Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật điện tàu biển trình độ sơ cấp thay thế bằng Chương trình đào tạo, huấn luyện thợ Kỹ thuật điện, lý do thay thế: Hiện nay các trường xây dựng chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật điện tàu biển trình độ sơ cấp theo Thông tư 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp, trong đó không xây dựng thời gian thực tập, huấn luyện 03 tháng theo quy định của Công ước STCW 78/2010 do vậy để thống nhất chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật điện tàu biển trình độ sơ cấp cần phải ban hành Chương trình đào tạo, huấn luyện Kỹ thuật điện tàu biển.

- Chương trình huấn luyện quan sát và đồ giải Radar; chương trình huấn luyện thiết bị đồ giải Radar tự động (ARPA) thay bằng chương trình chương trình huấn luyện Sử dụng Radar và ARPA hàng hải mức vận hành; chương trình huấn luyện Sử dụng Radar và ARPA hàng hải mức quản lý theo chương trình mẫu của Model course 1.07 và 1.08.

- Bãi bỏ Chương trình huấn luyện An toàn tàu khách và tàu khách Ro-Ro vì nội dung này đã quy định tại Chương trình huấn luyện Quản lý đám đông đối với tàu khách và tàu khách Ro-Ro; Chương trình huấn luyện an toàn cho nhân viên phục vụ trực tiếp trên khoang hành khách tàu khách và tàu khách Ro-Ro; Chương trình huấn luyện an toàn hành khách, an toàn hàng hóa và tính nguyên vẹn của vỏ tàu đối với tàu khách và tàu khách Ro-Ro; Chương trình huấn luyện Quản lý khủng hoảng và phản ứng của con người trên tàu khách và tàu khách Ro-Ro.

*b) Bổ sung một số chương trình đào tạo, huấn luyện*

- Chương trình bổ túc ngành Điều khiển tàu biển trình độ đại học; Khai thác máy tàu biển trình độ Đại học; Kỹ thuật điện tàu biển trình độ Đại học, lý do: Theo nhu cầu thực tế để sinh viên chuyên ngành cùng nhóm ngành có thể học chuyển đổi để đi tàu nhằm sử dụng hiệu quả nguồn lực xã hội cho sự phát triển của ngành hàng hải, thực tiễn hiện nay đang thiếu chương trình đào tạo, huấn luyện theo Điều 23 của Thông tư 03/2020/TT-BGTVT ngày 21/02/2020 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam.

**-** Chương trình huấn luyện Cơ bản thuyền viên làm việc trên tàu cao tốc; Chương trình huấn luyện Nâng cao thuyền viên làm việc trên tàu cao tốc theo yêu cầu của Bộ luật HSC 2000.

- Chương trình huấn luyện Cơ bản thuyền viên làm việc trên tàu hoạt động tại các vùng nước Cực theo theo chương trình mẫu của IMO Model Course 7.11 theo hướng dẫn của MSC 478 (102) của IMO.

- Chương trình huấn luyện Nâng cao thuyền viên làm việc trên tàu hoạt động tại các vùng nước Cực theo chương trình mẫu của IMO Model Course 7.12 theo hướng dẫn của MSC 478 (102) của IMO.

- Chương trình huấn luyện Cơ bản thuyền viên làm việc trên tàu sử dụng nhiên liệu có điểm cháy thấp theo Bộ luật IGF, xây dựng theo chương trình mẫu của IMO Model Course 7.13 và theo hướng dẫn của MSC 478 (102) của IMO.

- Chương trình huấn luyện Nâng cao thuyền viên làm việc trên tàu sử dụng nhiên liệu có điểm cháy thấp theo Bộ luật IGF, xây dựng theo chương trình mẫu của IMO Model Course 7.14 theo hướng dẫn của MSC 478 (102) của IMO.

- Chương trình đào tạo sỹ quan hàng hải mức trách nhiệm vận hành ngành Điều khiển tàu biển hạng tàu từ 500 GT trở lên theo chương trình mẫu của IMO Model Course 7.03.

- Chương trình đào tạo sỹ quan hàng hải mức trách nhiệm vận hành ngành Khai thác máy tàu biển hạng tàu có tổng công suất máy chính từ 750 kW trở lên theo chương trình mẫu của IMO Model Course 7.04.

- Chương trình đào tạo nâng cao trình độ sơ cấp ngành Điều khiển tàu biển để cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuỷ thủ trực ca theo Quyết định 2908/QĐ-BGTVT.

- Chương trình đào tạo nâng cao trình độ sơ cấp ngành Khai thác máy tàu biển để cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thợ máy trực ca Quyết định 2908/QĐ-BGTVT.

- Chương trình đào tạo nâng cao trình độ sơ cấp để cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thợ Kỹ thuật điện tàu biển Quyết định 2908/QĐ-BGTVT.

- Sỹ quan an toàn tàu biển theo Thông tư 03/2020/TT-BGTVT ngày 21/02/2020.

- Bếp trưởng, cấp dưỡng theo Thông tư 03/2020/TT-BGTVT ngày 21/02/2020.

2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Xây dựng các chương trình đào tạo, huấn luyện dưới dạng khung, phù hợp với các chương trình mẫu IMO Model Course; cơ cấu, nội dung các chương trình đào tạo, huấn luyện cho phù hợp, bảo đảm tính trình tự và logic; bảo đảm các cho các cơ sở đào tạo, huấn luyện dễ tiếp cận, dễ xây dựng chương trình bài giảng, sát thực tế.

3. Giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

- Kế thừa những nội dung, quy định tại Quyết định 2908/QĐ-BGTVT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải vẫn đang phù hợp; điều chỉnh, sửa đổi những nội dung còn bất cập.

- Đáp ứng các quy định về hình thức, trình tự, thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Thông tư đảm bảo nguyên tắc phù hợp với thực tế khi áp dụng.

4. Đánh giá tác động của giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và đối tượng khác có liên quan.

 - Đảm bảo phù hợp, thống nhất với các quy định của pháp luật khác có liên quan thuộc hệ thống pháp luật nhà nước, từ đó giúp việc áp dụng các quy định có đầy đủ cơ sở pháp lý và hiệu quả hơn.

 - Bổ sung thêm các chương trình đào tạo, huấn luyện theo yêu cầu của IMO và thực tế để đáp ứng những quy định mới trong công tác quản lý nhà nước chuyên ngành hàng hải, nâng cao chất lượng công tác tổ chức, quản lý về đào tạo, huấn luyện thuyền viên, hoa tiêu hàng hải.

 **III. Lấy ý kiến**

Trong quá trình xây dựng dự thảo Thông tư, Cục Hàng hải Việt Nam luôn tham vấn ý kiến các tổ chức, đơn vị liên quan: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam, các Cảng vụ Hàng hải, Các cơ sở đào tạo, huấn luyện thuyền viên hàng hải, các Công ty hoa tiêu hàng hải, các doanh nghiệp vận tải biển.

Trong quá trình xây dựng Dự thảo Thông tư, Cục Hàng hải Việt Nam luôn tham vấn ý kiến các tổ chức, cá nhân có liên quan. Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan, Cục Hàng hải Việt Nam đã tổng hợp, nghiên cứu, xây dựng Dự thảo Thông tư.

**IV. Giám sát và đánh giá**

Sau khi Thông tư được ban hành, các cơ quan từ Trung ương đến địa phương có trách nhiệm thi hành chính sách, giám sát và đánh giá việc thi hành chính sách:

- Cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành chính sách: Bộ Giao thông vận tải và các Bộ, ngành liên quan; Cục Hàng hải Việt Nam, Các cơ quan khác có liên quan.

- Cơ quan giám sát thực hiện chính sách: Chính phủ, Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành liên quan.

Trên đây là báo cáo đánh giá tác động chính sách đối với việc xây dựng Thông tư quy định Chương trình đào tạo, huấn luyện thuyền viên, hoa tiêu hàng hải (thay thế Quyết định số 2908/QĐ-BGTVT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)./.